

Số: 05/QĐ-CĐYT

Cà Mau, ngày 13 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận thí sinh trúng tuyển các ngành trình độ cao đẳng
hệ chính quy Đợt 3 năm 2026 tại Cơ sở 1

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

Căn cứ Kế hoạch số 69/KH-CĐYT ngày 09/3/2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Bạc Liêu về tuyển sinh năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 40/QĐ-CĐYT ngày 11/3/2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Bạc Liêu thành lập Hội đồng tuyển sinh năm 2026;

Căn cứ Thông báo số 73/TB-CĐYT ngày 11/03/2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Bạc Liêu về thông báo tuyển sinh, năm 2026;

Căn cứ vào hồ sơ xét tuyển các ngành cao đẳng, trung cấp hệ chính quy năm 2026 của thí sinh;

Xét đề nghị của Trưởng Ban thư ký,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 143 thí sinh trúng tuyển trình độ cao đẳng hệ chính quy Đợt 3 năm 2026 tại cơ sở 1 (mã tuyển sinh D43) Trường Cao đẳng Y tế Cà Mau (01, Đoàn Thị Điểm, Phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau) (danh sách đính kèm). Cụ thể như sau:

STT	Ngành	Mã ngành	Trình độ	Ngưỡng điểm đảm bảo chất lượng đầu vào	Số lượng trúng tuyển
1	Y sỹ đa khoa	6720101	Cao đẳng	5,0	19
2	Dược	6720201	Cao đẳng	5,0	58
3	Điều dưỡng	6720301	Cao đẳng	5,0	57
4	Hộ sinh	6720303	Cao đẳng	5,0	09
TỔNG					143

Điều 2. Ban Thư ký có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan, lập giấy báo triệu tập thí sinh trúng tuyển và hướng dẫn thí sinh làm hồ sơ nhập theo đúng quy định hiện hành.



Điều 3. Hội đồng Tuyển sinh, các phòng chức năng, các khoa thuộc Trường Cao đẳng Y tế Cà Mau và các thí sinh có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Ban Giám hiệu (b/c)
- Như điều 3, Website, Fanpage;
- Lưu: VT, ĐT-NCKH.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



Huỳnh Quốc Sử



UBND TỈNH CÀ MAU
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐỢT 3 TẠI CƠ SỞ 1 NĂM 2026

MÃ TUYỂN SINH D43

(Kèm theo Quyết định số 03/QĐ-CDYT, ngày 13 tháng 8 năm 2026)

Stt	Số phiếu	Họ tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Tên ngành tuyển sinh	Điểm tổng hợp
1	CQ2050	Huỳnh Thu Thảo	Nữ	18/10/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	28.08
2	DT03CQ2026010	Lai Thu Ngân	Nữ	02-11-2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	25.52
3	DT03CQ2026007	Đoàn Tiểu Băng	Nữ	20-01-2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	25.4
4	CQ2096	Phạm Thị Tú Anh	Nữ	01/05/2004	Kinh	Điều dưỡng chính quy	25.35
5	CQ2080	Trần Lê Tú Quỳnh	Nữ	23/06/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	25.15
6	CQ2078	Nguyễn Thị Thuý Hạnh	Nữ	27/01/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	25.14
7	CQ2009	Nguyễn Thị Kim Khôi	Nữ	23/11/2007	Kinh	Điều dưỡng chính quy	24.43
8	CQ2045	Nguyễn Xuân Hiền	Nữ	29/12/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	24.38
9	CQ2063	Lâm Kiều Lộc	Nữ	27/05/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	24.33
10	CQ2015	Đoàn Nguyễn Bảo Ngọc	Nữ	12/06/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	24.25
11	CQ2076	Nguyễn Gia Uy	Nam	22/10/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	23.97
12	CQ2087	Trần Ngọc Linh Chi	Nữ	14/10/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	23.94
13	CQ2086	Nguyễn Thị Thuý Dương	Nữ	27/12/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	23.73
14	CQ2033	Sơn Thạch Anh Thư	Nữ	13/12/2005	Khơ-me	Điều dưỡng chính quy	23.35
15	CQ2052	Ngô Ngọc Quỳnh Dao	Nữ	26/04/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	23.34
16	CQ2085	Nguyễn Hoàng Nhã Thanh	Nữ	30/10/2008	Khơ-me	Điều dưỡng chính quy	23.3
17	DT03CQ2026016	Đỗ Nhất Nguyên Khoa	Nam	28-08-2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	23.21
18	DT02CQ016	Lâm Minh Tiến	Nam	24-05-2007	Khơ-me	Điều dưỡng chính quy	23.12
19	DT02CQ015	Châu Ngọc Huỳnh Như	Nữ	24-02-2008	Khơ-me	Điều dưỡng chính quy	22.88
20	CQ2047	Đặng Thị Yến Trắng	Nữ	25/09/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	22.8
21	DT03CQ2026008	Mong Thái Gia Bảo	Nam	04-03-2007	Hoa	Điều dưỡng chính quy	22.75
22	CQ2059	Nguyễn Hoàng Minh Anh	Nữ	23/07/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	22.65
23	CQ2091	Nguyễn Thuý Dương	Nữ	24/11/2007	Kinh	Điều dưỡng chính quy	22.46
24	CQ2036	Đặng Thị Mỹ Ái	Nữ	11/01/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	22.4
25	CQ2067	Huỳnh Thuý Ái	Nữ	28/03/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	22.4
26	CQ2028	Lê Nguyễn Ngọc Hân	Nữ	15/10/2007	Kinh	Điều dưỡng chính quy	22.38
27	CQ2083	Nguyễn Khánh Nguyên	Nam	14/11/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	22.18
28	CQ2062	Đào Trọng Quyền	Nam	28/06/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	22.15
29	CQ2051	Bùi Thanh Tuyền	Nữ	19/02/2002	Kinh	Điều dưỡng chính quy	22.15
30	CQ2073	Lưu Chí Thịnh	Nam	12/02/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	22.01
31	DT03CQ2026006	Lê Nguyễn Tấn Phát	Nam	01-12-2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	21.96
32	CQ2001	Trương Văn Luân	Nam	15/12/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	21.95
33	DT02CQ019	Nguyễn Văn Ngải	Nam	12-07-2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	21.92
34	DT03CQ2026003	Hồ Huyền Thoại	Nữ	02-09-2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	21.7
35	CQ2077	Âu Dương Gia Nguyên	Nam	24/07/2008	Hoa	Điều dưỡng chính quy	21.67

Stt	Số phiếu	Họ tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Tên ngành tuyển sinh	Điểm tổng hợp
36	CQ2023	Đoàn Tuyết Nhi	Nữ	07/12/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	21.53
37	CQ2093	Dương Thanh Trúc	Nữ	28/09/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	21.45
38	DT03CQ2026012	Nguyễn Thị Ngọc Cẩm	Nữ	12-03-2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	21.4
39	CQ2088	Trần Đoàn Bích Ngọc	Nữ	05/08/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	21.33
40	CQ2084	Lê Thị Cẩm Tú	Nữ	14/04/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	21.3
41	CQ2010	Nguyễn Chí Hữu	Nam	27/11/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	21.27
42	DT03CQ2026004	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên	Nữ	06-03-2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	21
43	CQ2017	Nguyễn Thị Yến Linh	Nữ	16/09/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	20.96
44	CQ2055	Lê Ngọc Bảo Châu	Nữ	03/09/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	20.93
45	CQ2026	Nguyễn Gia Nguyễn	Nam	08/04/2005	Kinh	Điều dưỡng chính quy	20.85
46	CQ2054	Thị Anh Thuyền	Nữ	14/07/2008	Khơ-me	Điều dưỡng chính quy	20.6
47	CQ2089	Nguyễn Phạm Thanh Ngọc	Nữ	06/09/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	20.55
48	CQ2004	Võ Hoàng Gia Thịnh	Nam	14/12/2005	Kinh	Điều dưỡng chính quy	20.55
49	CQ2090	Lê Ngọc Bảo Trân	Nữ	15/04/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	20.52
50	CQ2024	Nguyễn Minh Kiên	Nam	15/08/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	20.46
51	CQ2014	Châu Ái Như	Nữ	06/11/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	20.45
52	CQ2065	Nguyễn Minh Khang	Nam	11/06/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	20.28
53	CQ2053	Võ Hoàng Kim Yến	Nữ	11/11/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	19.95
54	CQ2027	Nguyễn Duy Khang	Nam	09/04/2007	Kinh	Điều dưỡng chính quy	19.87
55	CQ2025	Nguyễn Hải Đăng	Nam	22/12/2007	Kinh	Điều dưỡng chính quy	19.75
56	DT03CQ2026001	Trần Văn Hậu	Nam	27-07-2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	19.35
57	CQ2030	Nguyễn Bảo Thi	Nữ	14/10/2008	Kinh	Điều dưỡng chính quy	17.55
58	DT02CQ008	Lý Thị Kiều Trang	Nữ	13-04-2006	Hoa	Dược chính quy	28.65
59	DT02CQ006	Phạm Cẩm Nhung	Nữ	14-08-2008	Kinh	Dược chính quy	28.6
60	CQ2032	Trần Thị Cẩm Thu	Nữ	18/09/2008	Kinh	Dược chính quy	27.12
61	DT02CQ005	Bùi Hồng Thanh Tâm	Nam	21-03-2004	Kinh	Dược chính quy	26.45
62	DT03CQ2026018	Danh Hữu Phát	Nam	20-01-2008	Khơ-me	Dược chính quy	26.05
63	CQ2034	Võ Thị Ngọc Như	Nữ	18/07/2008	Kinh	Dược chính quy	25.7
64	DT01CQ205	Phan Thị Khánh Băng	Nữ	21/04/2008	Kinh	Dược chính quy	25.35
65	CQ2044	Nguyễn Thị Thu Ngoan	Nữ	06/01/2008	Kinh	Dược chính quy	25.35
66	DT01CQ204	Đặng Kim Huệ	Nữ	24/09/2003	Kinh	Dược chính quy	24.85
67	DT02CQ004	Thạch Xuân Tuyền	Nam	11-10-2008	Khơ-me	Dược chính quy	24.85
68	CQ2039	Huỳnh Minh Khải	Nam	09/06/2008	Khơ-me	Dược chính quy	24.82
69	CQ2103	Võ Quốc Huy	Nam	20/01/2008	Kinh	Dược chính quy	24.75
70	CQ2043	Huỳnh Thị Nhanh	Nữ	11/12/2007	Khơ-me	Dược chính quy	24.59
71	CQ2022	Quách Hoàng Lực	Nam	22/10/2004	Khơ-me	Dược chính quy	24.15
72	CQ2006	Bùi Phúc Huỳnh	Nam	02/09/2008	Kinh	Dược chính quy	23.91
73	CQ2092	Lê Tường Vi	Nữ	24/09/2008	Kinh	Dược chính quy	23.79

TR
AOD
CÀ

Stt	Số phiếu	Họ tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Tên ngành tuyển sinh	Điểm tổng hợp
74	CQ2079	Lê Huỳnh Tiểu Long	Nam	30/09/2007	Kinh	Dược chính quy	23.6
75	CQ2029	Lê Minh Trọng	Nam	12/12/2008	Kinh	Dược chính quy	23.2
76	DT03CQ2026013	Võ Triều Vy	Nữ	03-08-2007	Kinh	Dược chính quy	22.95
77	CQ2005	Nguyễn Minh Nghĩa	Nam	09/12/2008	Kinh	Dược chính quy	22.86
78	DT02CQ012	Võ Ngọc Kim	Nữ	28/05/2008	Kinh	Dược chính quy	22.85
79	CQ2098	Dương Ngọc Yến	Nữ	18/10/2008	Kinh	Dược chính quy	22.83
80	CQ2104	Đặng Phan Ái Vy	Nữ	15/06/2008	Kinh	Dược chính quy	22.73
81	DT01CQ203	Phạm Thanh Ngân	Nữ	23-03-2007	Kinh	Dược chính quy	22.69
82	CQ2021	Danh Hua	Nam	18/03/2008	Khơ-me	Dược chính quy	22.55
83	CQ2094	Đàm Khánh Hưng	Nam	30/06/2008	Hoa	Dược chính quy	22.55
84	DT02CQ011	Trần Ngọc Yến	Nữ	04-10-2008	Kinh	Dược chính quy	22.45
85	DT02CQ018	Trần Thị Ngọc Tuyền	Nữ	23-04-2008	Kinh	Dược chính quy	22.35
86	CQ2107	Hà Thế Lương	Nam	01/01/2008	Kinh	Dược chính quy	22.26
87	CQ2099	Sơn Minh Phong	Nam	21/04/2008	Khơ-me	Dược chính quy	22.17
88	CQ2095	Trần Ái Vy	Nữ	16/05/2008	Kinh	Dược chính quy	22.05
89	CQ2100	Huỳnh Thanh Đô	Nam	12/11/2008	Kinh	Dược chính quy	21.96
90	DT02CQ014	Trần Mộng Trinh	Nữ	25-11-2007	Kinh	Dược chính quy	21.93
91	DT02CQ017	Trương Tú Nguyên	Nữ	07-09-2008	Kinh	Dược chính quy	21.85
92	CQ2074	Nguyễn Như Quỳnh	Nữ	22/12/2008	Kinh	Dược chính quy	21.85
93	CQ2049	Huỳnh Thị Thanh Nhân	Nữ	05/02/2008	Kinh	Dược chính quy	21.75
94	CQ2018	Nguyễn Kiều My	Nữ	25/01/2008	Kinh	Dược chính quy	21.6
95	CQ2082	Lê Thiên Đức	Nam	11/11/2008	Kinh	Dược chính quy	21.45
96	CQ2031	Lê Phương Dung	Nữ	23/11/2008	Kinh	Dược chính quy	21.29
97	CQ2106	Thạch Minh Hào	Nam	07/04/2008	Khơ-me	Dược chính quy	21.25
98	CQ2075	Mai Thị Bích Dư	Nữ	22/05/2008	Kinh	Dược chính quy	21.15
99	CQ2003	Huỳnh Thị Tú Trinh	Nữ	24/03/2008	Kinh	Dược chính quy	20.9
100	CQ2064	Trần Long Phú	Nam	02/07/2008	Kinh	Dược chính quy	20.8
101	DT03CQ2026005	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Nữ	10-02-2008	Kinh	Dược chính quy	20.75
102	CQ2007	Nguyễn Văn Thanh Bình	Nam	06/10/2008	Kinh	Dược chính quy	20.65
103	DT02CQ007	Nguyễn Lý Tuyền Duyên	Nữ	26/10/2008	Kinh	Dược chính quy	20.6
104	CQ2105	Tăng Thị Huỳnh Như	Nữ	15/07/2008	Kinh	Dược chính quy	20.6
105	CQ2038	Lâm Ngọc Phương Anh	Nữ	07/04/2008	Kinh	Dược chính quy	20.44
106	DT03CQ2026015	Bùi Thị Diễm Thi	Nữ	12-05-2008	Kinh	Dược chính quy	20.4
107	CQ2041	Lý Thảo Ly	Nữ	08/04/2005	Kinh	Dược chính quy	20
108	CQ2008	Ngô Thanh Ngân	Nữ	30/12/2008	Kinh	Dược chính quy	19.82
109	CQ2056	Nguyễn Tuấn Anh	Nam	08/03/2006	Kinh	Dược chính quy	19.8
110	CQ2016	Trần An	Nam	25/11/2008	Kinh	Dược chính quy	19.63
111	DT02CQ009	Lâm Thị Mỹ Linh	Nữ	05-12-2008	Kinh	Dược chính quy	19.6

Stt	Số phiếu	Họ tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Tên ngành tuyển sinh	Điểm tổng hợp
112	CQ2019	Phù Thị Thuý Dương	Nữ	24/03/2007	Kinh	Dược chính quy	19.33
113	CQ2046	Tạ Hoàng Phúc	Nam	15-07-2008	Kinh	Dược chính quy	18.93
114	DT03CQ2026002	Trần Ngọc Trúc	Nữ	04-02-1997	Kinh	Dược chính quy	18.75
115	CQ2048	Nhan Thành Thái	Nam	30/06/2008	Kinh	Dược chính quy	17.97
116	CQ2102	Lê Thị Kiều My	Nữ	12/10/2008	Kinh	Hộ sinh chính quy	26.55
117	DT03CQ2026014	Huỳnh Nhã Phương	Nữ	09-11-2007	Khơ-me	Hộ sinh chính quy	26.35
118	DT03CQ2026009	Lê Kim Xứng	Nữ	06-01-2008	Kinh	Hộ sinh chính quy	23.4
119	CQ2101	Võ Trúc Duy	Nữ	07/11/2008	Kinh	Hộ sinh chính quy	22.6
120	CQ2108	Nguyễn Tiểu Xuân	Nữ	06/07/2008	Kinh	Hộ sinh chính quy	22.55
121	DT02CQ001	Lương Trúc Linh	Nữ	09-01-2008	Kinh	Hộ sinh chính quy	21.65
122	DT02CQ002	Nguyễn Kim Anh	Nữ	25/11/2007	Khơ-me	Hộ sinh chính quy	21.63
123	CQ2035	Đặng Ngọc Châu	Nữ	19/10/2008	Kinh	Hộ sinh chính quy	20.99
124	CQ2072	Nguyễn Thị Mỹ Vy	Nữ	12/10/2008	Kinh	Hộ sinh chính quy	20.9
125	CQ2071	Nguyễn Thị Ngọc Ý	Nữ	26/09/2008	Kinh	Y sỹ đa khoa	25.65
126	CQ2011	Nguyễn Mỹ Duyên	Nữ	19/02/2008	Kinh	Y sỹ đa khoa	23.85
127	CQ2069	Lê Vĩ Hào	Nam	29/01/2008	Kinh	Y sỹ đa khoa	22.76
128	CQ2061	Nguyễn Hà Quốc Nam	Nam	28/04/2008	Kinh	Y sỹ đa khoa	22.75
129	CQ2002	Võ Lê Duy Mạnh	Nam	19/12/2008	Kinh	Y sỹ đa khoa	22.65
130	DT02CQ010	Lê Chúc Hà	Nữ	19/02/2008	Kinh	Y sỹ đa khoa	22.53
131	CQ2057	Nguyễn Chí Cảnh	Nam	28/02/2008	Kinh	Y sỹ đa khoa	22.35
132	CQ2040	Trần Cẩm Soán	Nam	17/06/2008	Hoa	Y sỹ đa khoa	22.29
133	CQ2058	Hồng Kim Yến	Nữ	11/01/2008	Kinh	Y sỹ đa khoa	22.05
134	DT03CQ2026019	Quảng Trọng Tý	Nam	17-07-2004	Kinh	Y sỹ đa khoa	21.8
135	CQ2012	Phan Huỳnh Thế Vinh	Nam	25/03/2008	Kinh	Y sỹ đa khoa	21.49
136	CQ2042	Nguyễn Đăng Khôi	Nam	13/02/2008	Kinh	Y sỹ đa khoa	21.25
137	CQ2068	Phạm Trung Nhấn	Nam	20/10/2008	Kinh	Y sỹ đa khoa	20.84
138	CQ2037	Nguyễn Tuấn Khải	Nam	28/03/2008	Kinh	Y sỹ đa khoa	20.77
139	CQ2097	Nguyễn Như Ý	Nữ	24/01/2005	Kinh	Y sỹ đa khoa	20.6
140	CQ2066	Tăng Tiến Dũng	Nam	03/12/2008	Kinh	Y sỹ đa khoa	20.25
141	CQ2070	Nguyễn Đại Phát	Nam	14/05/2007	Kinh	Y sỹ đa khoa	19.95
142	CQ2060	Nguyễn Xuân Huỳnh	Nữ	11/02/2002	Kinh	Y sỹ đa khoa	19.35
143	CQ2013	Nguyễn Dương Hồng Châu	Nam	11/03/2008	Kinh	Y sỹ đa khoa	18.73

*Danh sách này có 143 thí sinh.

